

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28/03/2025

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghét

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh

2. Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sơn Kim L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung L1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Sơn Kim L trình bày: Chị và anh Nguyễn Trung L1 xây dựng hôn nhân năm 2007, nhưng chị và anh L1 không đăng ký kết hôn.

Vợ chồng chị chung sống có 02 con chung Nguyễn Trung C, sinh ngày 11/01/2009 và Nguyễn Kim N, sinh ngày 21/02/2016.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan niệm sống. Anh L1 không chịu lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình. Chị và anh L1 đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Giữa tôi và anh Nguyễn Trung L1 không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Trung L1.

Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Trung C và Nguyễn Kim N, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Trung L1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Em Nguyễn Trung C và Nguyễn Kim N trình bày ý kiến: Có nguyện vọng được sống cùng với mẹ là Sơn Kim L.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí:

- Hôn nhân: Không công nhận chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1 là vợ chồng;

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trung C và Nguyễn Kim N cho chị L nuôi dưỡng; Chị L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

- Tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1 đều có hộ khẩu thường trú tại ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình. Nguyên đơn chị Sơn Kim L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Trung L1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do; Căn cứ Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1 chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Chị L xác định trong thời gian

chung sống giữa chị và anh L1 phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Trung L1. Căn cứ Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử không công nhận chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1 là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu của chị Sơn Kim L yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Trung C và Nguyễn Kim N. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu C và cháu N đang sống ổn định cùng chị L; Chị L có công việc, thu nhập ổn định có đủ điều kiện nuôi cháu C, cháu N. Đồng thời cháu C, cháu N có nguyện vọng được sống cùng chị L. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, tiếp tục giao cháu Nguyễn Trung C và Nguyễn Kim N cho chị Sơn Kim L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Trung L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Sơn Kim L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sơn Kim L xác định không có nợ chung và tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Sơn Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[7] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Sơn Kim L và anh Nguyễn Trung L1 là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trung C, sinh ngày 11/01/2009 và Nguyễn Kim N, sinh ngày 21/02/2016 cho chị Sơn Kim L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Trung L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Sơn Kim L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sơn Kim L xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Sơn Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Chị L đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005868 ngày 13/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình được chuyển thu án phí.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã VT;
- Lưu: HS; VT-TA.

Phan Thị Mỹ Ghết